

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 45/2020/HS-ST

Ngày: 11-8-2020.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

- Với thành phần Hội đồng xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng Cường.
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Thế Ứng

2. Ông Huỳnh Ngọc Trứ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân, là cán bộ Tòa án nhân thị xã Cai Lay.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thanh Thảo, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2020. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo.

Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 22/9/1995; Tại Tiền Giang; Chứng minh nhân dân: 312254XXX; Nơi cư trú: ấp M, xã L, huyện Z, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N (chết) và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1952; Vợ: Giang Thị Mỹ X, sinh năm 1994; con lớn sinh năm 2017; con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/4/2020, chuyển tạm giam từ ngày 16/4/2020. (Có mặt)

* Bị hại: Lê Thái H, sinh năm 1994; Địa chỉ: ấp Q, xã N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/. Đoàn Thị U, sinh năm 1956; Địa chỉ: ấp W, xã Y, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

2/. Lê Quốc T, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp K, xã J, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

3/. Nguyễn Chí T, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện Z, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 08/4/2020, Nguyễn Quốc Đ gặp CD sinh năm 1983, đăng kí thường trú: số R khu phố V, phường S, thị xã C tại nhà trọ H T tọa lạc khu phố P, phường L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, D rủ Đ đi tìm xe mô tô tại các nhà nghỉ, khách sạn để lấy trộm, Đ đồng ý. Khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày Đ đưa xe mô tô loại Sirius (không rõ biển số) cho D điều

khiến chở Đ đi tìm tài sản trộm cắp, khi đi ngang nhà nghỉ 123 tại khu phố Mỹ Lợi, phường Nhị Mỹ, thị xã Cai Lậy, thấy cửa nhà nghỉ còn mở nên Đ dừng xe lại đứng bên ngoài cảnh giới, còn Đ đi bộ vào bên trong khu vực nhà nghỉ đến phòng số 4 thấy xe mô tô Wave RS, biển kiểm soát 63B2 – 363.44 của anh Lê Thái H, sinh năm 1994, đăng kí thường trú: ấp Q, xã N, thị xã C đang dựng trước cửa phòng, xe không khóa, cửa phòng đóng, xung quanh không ai nên Đ liền đến lấy cắp xe mô tô biển số 63B2-363.44 của anh H dẫn ra ngoài đến chỗ Đ đứng chờ, Đ đưa xe trộm được cho Đ điều khiển, còn Đ chạy xe mô tô Sirius đẩy xe Đ đi một đoạn thì dừng lại dùng cây đoản hình chữ L, dài khoảng 15cm đã chuẩn bị trước đó để mở khóa xe nhưng không được. Do sợ bị phát hiện nên Đ đem xe trộm được gửi tại nhà bà Đoàn Thị U thường trú: ấp W, xã Y, thị xã C rồi Đ điều khiển xe của Đ chở Đ về nhà và hẹn hôm sau qua rước Đ đi lấy xe tại nhà bà U. Sáng ngày 09/4/2020, Đ điện thoại cho Đ không được nên tự đi bộ đến nhà bà U mượn vít và khóa số 10 của bà U, Đ tháo biển số xe cất giấu trên nóc nhà tắm, tháo dần áo đem ra phía sau vườn nhà bà U đốt. Lúc này, Đ cũng đến nhà bà U, Đ nói để tìm thuê chở xe mô tô trộm được đi tiêu thụ. Trong lúc Đ đi tìm xe thuê thì Đ đấu được dây điện nguồn của xe nên điều khiển xe đến tiệm sửa xe QM tại ấp K, xã J, thành phố M bán cho anh Lê Quốc T, với giá 1.500.000 đồng lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến ngày 10/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy phát hiện bắt giữ Nguyễn Quốc Đ.

Vật chứng trong vụ án thu giữ gồm:

- Thu tại tiệm sửa xe QM, do Lê Quốc T giao nộp: 01 (một) áo xe, 01 (một) yên xe, 01 (một) đồng hồ công tơ met, 01 (một) đầu đèn, 01 (một) bình ắc quy, 01 (một) vè chắn bùn phía sau, 01 (một) gấp xe, 01 (một) đuôi đèn sau, 02 (hai) niềng xe, 01 (một) cổ xe, 01 (một) bô xe, 01 (một) chắn ba và bộ phuộc trước, 02 (hai) phuộc sau, 01 (một) lốc máy số JC52E1184006, 01 (một) bình xăng lớn, 01 (một) cái bô e, 01 (một) sườn xe số RLHJC5287DY039266, 01 (một) cặp chắn sên. - Thu tại nhà bà Đoàn Thị U gồm: 01 (một) biển số xe 63B2 – 363.44; 01 (một) бага xe bằng kim loại màu trắng; 01 (một) tuốc nơ vít hai đầu.

- Thu: 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám; 01 (một) quần short jeans màu D; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màn hình trắng đen, không có ốp lưng do Nguyễn Quốc Đ giao nộp.

Bản kết luận định giá số 30 ngày 13/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Cai Lậy kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Wave RS màu xám đen, biển kiểm soát 63B2 – 363.44 trị giá 13.650.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 01/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy ra quyết định xử lý vật chứng, trao trả 01 (một) áo xe, 01 (một) yên xe, 01 (một) đồng hồ công tơ met, 01 (một) đầu đèn, 01 (một) bình ắc quy, 01 (một) vè chắn bùn phía sau, 01 (một) gấp xe, 01 (một) đuôi đèn sau, 02 (hai) niềng xe, 01 (một) cổ xe, 01 (một) bô xe, 01 (một) chắn ba và bộ phuộc trước, 02 (hai) phuộc sau, 01 (một) lốc máy số JC52E1184006, 01 (một) bình xăng lớn, 01 (một) cái bô e, 01 (một) sườn xe số RLHJC5287DY039266, 01

(một) cặp chân sên, 01 (một) biển số xe 63B2 – 363.44, 01 (một) бага xe bằng kim loại màu trắng cho chủ sở hữu là anh Lê Thái H.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Chí T nhận ủy quyền của Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường 5.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Lê Thái H, anh H đã nhận đủ tiền và làm đơn bãi nại trách nhiệm dân sự cho Đ.

Cáo trạng số 46 ngày 06 tháng 7 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy truy tố Nguyễn Quốc Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của BLHS.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt bị cáo Đ từ 06 đến 09 tháng tù. Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng do không còn giá trị sử dụng. Buộc bị cáo nộp lại số tiền 1.500.000đ sung quỹ nhà nước.

- Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Xét thấy, trong giai đoạn điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai đúng theo trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của những người này vẫn không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo tại phiên tòa. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 của Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng với nội dung bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo đã phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể khoảng 23 giờ 30 phút ngày 08/4/2020 tại nhà nghỉ tọa lạc khu phố P, phường L, thị xã C, Nguyễn Quốc Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Wave RS, biển kiểm soát 63B2 – 363.44 của anh Lê Thái H trị giá xe là 13.650.000đ. Cho nên có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, về ý thức bị cáo vẫn biết được việc lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, sau khi lấy trộm được tài sản thì mang đi gửi rồi tháo biển số và dán áo xe cất giấu nhằm tránh sự phát hiện, hành vi này đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Nguyên nhân dẫn đến con đường phạm tội là do bản tính tham lam, lười lao động thích hưởng thụ nên bị cáo đã bất chấp cố tình thực hiện. Cho nên phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tự nguyện bồi thường thiệt hại, có ông nội là Liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt,

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Đối với CD có hành vi cùng với Đ trộm tài sản và đang quản lý xe mô tô của Đ dùng vào việc phạm tội, nhưng hiện nay Đ đã bỏ địa phương không rõ lý do, cơ quan điều tra chưa làm việc được với Đ, cũng như Đ, Giang Thị Mỹ X và CD có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và người bán ma túy cho Đ chưa rõ họ tên và địa chỉ, cho nên việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Lai Lậy tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là phù hợp.

Anh Lê Quốc T có hành vi mua xe của Nguyễn Quốc Đ và bà Đoàn Thị U cho Đ gửi xe nhưng cả hai không biết rõ đây là tài sản do phạm tội mà có nên không có dấu hiệu của tội phạm.

[6] Đối với vật chứng đang tạm giữ, xét thấy tài sản hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Riêng số tiền 1.500.000đ do bán xe trộm cắp mà có nên buộc bị cáo phải giao nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án tài sản đã được thu hồi trao trả lại cho bị hại và gia đình bị cáo cũng đã bồi thường theo yêu cầu của người bị hại xong, anh Lê Thái H không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Xét lời đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Đ **06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 10/4/2020.

2/ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo giao nộp lại số tiền 1.500.000đ để sung quỹ nhà nước.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay màu xám; 01 (một) quần short jeans màu D; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màn hình trắng D, không có ốp lưng; 01 tuốc nơ vít hai đầu.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy).

3/ Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333, 334 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS Thị xã Cai Lậy;
- CAND Thị xã Cai Lậy;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

MAI VĂN HÙNG CƯỜNG